

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích
lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật,
bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14/7/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; Nghị định số 67/2022/NĐ-CP ngày 21/9/2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung điều 4 Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

Thực hiện Công văn số 2946/BVHTTDL-DSVH ngày 27/8/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc kiện toàn bộ máy quản lý di tích;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “*Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai*”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 801/QĐ-UBND ngày 16/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Nơi*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Di sản văn hoá;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh;
- UBMT và các Hội, đoàn thể của tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature in blue ink]
Nguyễn Thị Thanh Lịch

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH
Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai
(Kèm theo Quyết định số 72 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)



Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị đối với di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng và chưa được xếp hạng (sau đây gọi chung là di tích), di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; việc thành lập tổ chức quản lý, bảo vệ di tích và kinh phí quản lý, bảo vệ di tích trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện).
3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).
4. Tổ chức, cá nhân có liên quan.

Chương II THÀNH LẬP TỔ CHỨC QUẢN LÝ, BẢO VỆ DI TÍCH

Điều 3. Thành lập tổ chức quản lý, bảo vệ di tích

1. Đối với di tích quốc gia đặc biệt

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Quản lý di tích quốc gia đặc biệt phù hợp với thực tế địa phương, phạm vi và quy mô của di tích. Ban Quản lý di tích quốc gia đặc biệt trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, gồm đại diện: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh; lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có di tích; các tổ chức, cá nhân có liên quan, những người am hiểu về di tích (nếu có) và các quy định về di sản văn hóa.

2. Đối với di tích quốc gia

Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có di tích căn cứ vào số lượng, giá trị, quy mô của di tích trên địa bàn thành lập tổ chức quản lý, bảo vệ di tích, thành

phần gồm lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, lãnh đạo Phòng Văn hóa và Thông tin, lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị, hội, đoàn thể có liên quan của cấp huyện; phân công nhiệm vụ quản lý, bảo vệ di tích cho tổ chức, cá nhân liên quan. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp tham gia quản lý cùng các địa phương.

3. Đối với các di tích cấp tỉnh

Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có di tích căn cứ quy mô, số lượng, giá trị di tích thành lập tổ chức quản lý, bảo vệ hoặc giao nhiệm vụ quản lý, bảo vệ di tích cho các đơn vị chức năng liên quan hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã.

4. Đối với di tích trong danh mục kiểm kê

Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục kiểm kê di tích. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh danh mục vào cuối quý III hàng năm.

Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có di tích giao nhiệm vụ quản lý, bảo vệ di tích cho các đơn vị chức năng liên quan.

5. Đối với di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; tổ chức thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận bảo vật quốc gia theo quy định.

Điều 4. Kinh phí quản lý, bảo vệ di tích

1. Kinh phí cho hoạt động quản lý, bảo vệ, đầu tư, tôn tạo di tích được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành, nguồn xã hội hoá và nguồn thu từ các hoạt động của di tích.

2. Hàng năm, Ủy ban nhân dân các cấp đảm bảo ngân sách cho việc lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích; bố trí kinh phí và tổ chức huy động xã hội hoá để thực hiện công tác trùng tu, tôn tạo, bảo vệ di tích. Việc trùng tu, tôn tạo phải đảm bảo không phá vỡ những yếu tố gốc cấu thành di tích.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH, DI VẬT, CỔ VẬT, BẢO VẬT QUỐC GIA

Điều 5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì tổ chức kiểm kê di tích trên địa bàn tỉnh, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, công bố danh mục kiểm kê di tích; rà soát, đánh giá và trình bổ sung danh mục kiểm kê.

2. Hướng dẫn các đơn vị, tổ chức, cá nhân lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích, thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét, xếp hạng. Tham mưu tổ chức lễ đón bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt. Xác định nhu cầu sử

dụng đất và đề xuất các dự án sử dụng đất di tích gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để phân bổ chỉ tiêu trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh.

3. Thẩm định, đề nghị phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch di tích thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thẩm định dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đối với di tích cấp tỉnh; các dự án cải tạo, xây dựng công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích có khả năng ảnh hưởng đến di tích cấp tỉnh. Thẩm định việc bổ sung hiện vật đối với di tích đã được xếp hạng.

4. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

5. Chỉ đạo đơn vị chức năng liên quan lập hồ sơ khoa học di tích, bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia. Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia theo quy định. Tiếp nhận và báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc chuyển quyền sở hữu bảo vật quốc gia của tổ chức, cá nhân (nếu có). Tổ chức đào tạo, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa ở địa phương.

6. Quản lý, hướng dẫn các hoạt động lễ hội, tín ngưỡng gắn với di tích. Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật theo thẩm quyền đối với việc quản lý, bảo vệ di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh.

7. Hằng năm, tổng hợp, báo cáo cơ quan cấp trên về công tác quản lý, bảo vệ di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh phân công.

Điều 6. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các sở, ban ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách về tôn giáo đối với tổ chức, cá nhân đang hoạt động tôn giáo tại các di tích đã được xếp hạng trên địa bàn tỉnh; thẩm định mô hình tổ chức quản lý, bảo vệ di tích quốc gia đặc biệt phù hợp với thực tế địa phương, phạm vi và quy mô của di tích.

Điều 7. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Phối hợp với các sở, ban ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thực hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các di tích trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xác định và cắm mốc ranh giới khu vực di tích, hướng dẫn lập và xác nhận vào bản đồ khoanh vùng bảo vệ di tích đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Phối hợp với các sở, ban ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong ứng dụng khoa học công nghệ bảo vệ môi trường tại những nơi có di tích.

Điều 8. Sở Xây dựng

1. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban ngành liên quan xây dựng quy hoạch, kế hoạch về xây dựng bảo đảm cho việc trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị di tích.

2. Phối hợp với các sở, ngành liên quan thẩm định các dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích theo phân cấp, các dự án về xây dựng, cải tạo các công trình nằm ngoài các khu vực bảo vệ di tích mà có khả năng ảnh hưởng xấu tới di tích.

Điều 9. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính và các sở, ban ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư hằng năm cho việc trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị của các di tích; việc bảo vệ và phát huy giá trị của các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

Điều 10. Sở Tài chính

1. Hướng dẫn các cơ quan liên quan xây dựng dự toán kinh phí cho các hoạt động: Lập hồ sơ khoa học di tích; kiểm kê di tích; quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

2. Kiểm tra việc cấp phát, quản lý và sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức giáo dục cho học sinh việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích; đưa việc học tập, tham quan, nghiên cứu di tích vào chương trình giáo dục ngoại khóa hằng năm của các cơ sở giáo dục.

2. Chỉ đạo các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh đăng ký nhận chăm sóc các di tích tại địa phương và xây dựng kế hoạch chăm sóc định kỳ đối với các di tích, nhằm nâng cao ý thức bảo vệ di tích cho học sinh và giữ gìn vệ sinh môi trường xanh, sạch, đẹp của di tích.

Điều 12. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất triển khai ứng dụng khoa học công nghệ trong việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu phối hợp với các đơn vị có liên quan đề xuất đặt hàng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, lựa chọn, phê duyệt các nhiệm vụ ứng dụng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh để triển khai thực hiện.

Điều 13. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình Gia Lai, Báo Gia Lai

1. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền những quy định về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Báo Gia Lai, Đài Phát thanh - Truyền hình Gia Lai tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá về các di tích trên địa bàn tỉnh, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn tỉnh trong việc bảo vệ, trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị của các di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

Điều 14. Công an tỉnh

1. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác giữ gìn an ninh, trật tự trong các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích;

2. Ngăn chặn và xử lý các hành vi mua bán, trao đổi, vận chuyển trái phép di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; các hành vi xâm phạm di tích.

Điều 15. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Có trách nhiệm quản lý, bảo vệ di tích trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý; phối hợp với Ban Quản lý Di tích quốc gia đặc biệt trong quản lý, bảo vệ di tích quốc gia đặc biệt trên địa bàn theo Quy chế hoạt động và nhiệm vụ được Ban Quản lý Di tích quốc gia đặc biệt của tỉnh giao; xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện khai thác giá trị di tích gắn với phát triển du lịch tại địa phương.

2. Hằng năm, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục kiểm kê di tích theo giai đoạn; có biện pháp phù hợp để bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

3. Trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích cấp tỉnh từ nguồn ngân sách của địa phương và nguồn vốn xã hội hóa. Phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện quy hoạch đất cho di tích và đưa quy hoạch đất di tích vào quy hoạch xây dựng của địa phương.

4. Xây dựng kế hoạch, tổ chức lập hồ sơ khoa học di tích đề nghị xếp hạng đối với các di tích cấp tỉnh trên địa bàn; tổ chức lễ đón bằng xếp hạng di tích cấp quốc gia và cấp tỉnh tại địa phương.

5. Chỉ đạo giải quyết các vấn đề: Trùng tu, tôn tạo di tích; quản lý đất đai, tài sản; an ninh trật tự; phòng, chống cháy, nổ; giữ gìn vệ sinh môi trường, sắp xếp hợp lý các hoạt động dịch vụ tại di tích; gắn bia, biển, bảng giới thiệu về di tích, xây dựng nội quy của di tích, nhất là các di tích đã được xếp hạng.

6. Chỉ đạo đơn vị chức năng khoanh vùng bảo vệ di tích đã được xếp hạng và các di tích nằm trong danh mục kiểm kê.

7. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến những quy định của pháp luật về bảo vệ, phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia tại địa phương;

khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia, đóng góp, tài trợ cho hoạt động này.

8. Hằng năm, bố trí, sử dụng phù hợp các nguồn kinh phí phục vụ việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương theo phân cấp ngân sách.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 16. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Có trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích tại địa bàn.

2. Phối hợp khoanh vùng bảo vệ di tích khi tiến hành lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích. Trường hợp phát hiện hoặc được thông báo có phát hiện về di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, phải tiến hành khoanh vùng khu vực cần bảo vệ, tổ chức lực lượng bảo vệ, kịp thời ngăn chặn các hành vi xâm hại, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan chức năng giải quyết.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện phân công.

Điều 17. Các tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Bảo vệ, gìn giữ và phát huy giá trị của di tích.

2. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời những hành vi xâm hại di tích.

3. Thông báo kịp thời cho chủ sở hữu hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền nơi gần nhất khi phát hiện di tích bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị hủy hoại.

4. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, đề nghị phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. 